

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích
từ nguồn công đức và tài trợ trên địa bàn thành phố Huế**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Ban hành Quy định Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức và tài trợ trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức và tài trợ trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 9 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Chánh Thanh tra thành phố; Giám đốc các Sở: Văn hóa và Thể thao, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp

và Môi trường, Nội vụ, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Cổng Thông tin Điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình

QUY ĐỊNH

Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức và tài trợ trên địa bàn thành phố Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 81/2025/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã được xếp hạng quy định tại Điều 24 Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024 (sau đây viết tắt là Luật Di sản văn hóa năm 2024); bảo quản, tu bổ, phục hồi công trình, địa điểm đã được đưa vào Danh mục Kiểm kê di tích quy định tại Điều 23 Luật Di sản văn hóa năm 2024 từ nguồn tiền công đức và tài trợ trên địa bàn thành phố Huế.

2. Quy định này không áp dụng đối với việc quản lý, thu chi tài chính từ nguồn công đức và tài trợ toàn phần (100%) cho mục đích bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích (sau đây viết tắt là tu bổ di tích).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); đơn vị trực tiếp quản lý di tích, phối hợp quản lý di tích, sử dụng di tích và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí tu bổ di tích từ nguồn công đức và tài trợ trên địa bàn thành phố Huế.

Chương II

TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ TU BỔ DI TÍCH

Điều 3. Tiếp nhận nguồn tiền công đức, tài trợ

1. Đối với các di tích do Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Bảo tàng Lịch sử thành phố Huế, Bảo tàng Hồ Chí Minh thành phố Huế (sau đây viết tắt là đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố) trực tiếp quản lý: Đơn vị trực tiếp quản

lý di tích thực hiện tiếp nhận nguồn tiền công đức, tài trợ cho công tác tu bổ di tích theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội (sau đây viết tắt là Thông tư số 04/2023/TT-BTC).

2. Đối với các di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý

a) Thành lập Ban Quản lý di tích thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (sau đây viết tắt là Ban Quản lý di tích) theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 9, khoản 3 Điều 31 Quyết định số 82/2021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) (sau đây viết tắt là Quyết định số 82/2021/QĐ-UBND). Mỗi xã, phường thành lập 01 Ban Quản lý di tích để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích và công trình, địa điểm đã được đưa vào Danh mục kiểm kê di tích (bao gồm việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tiền công đức, tài trợ tại di tích hoặc công trình, địa điểm đã được đưa vào Danh mục kiểm kê di tích) đã được phân công cho Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý.

b) Ban Quản lý di tích thực hiện tiếp nhận nguồn tiền công đức, tài trợ cho công tác di tích theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

3. Đối với các di tích do đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này nếu là cơ sở tôn giáo, thì việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tiền công đức, tài trợ cho công tác tu bổ di tích thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

Điều 4. Quản lý và sử dụng nguồn tiền công đức, tài trợ

1. Đối với các di tích do đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố trực tiếp quản lý quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy định này, thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

2. Đối với các di tích do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này:

a) Sau khi mở tài khoản, Ban Quản lý di tích có trách nhiệm mở sổ sách, mở sổ kế toán để ghi chép đầy đủ, kịp thời việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích, trong đó, có hoạt động tu bổ di tích;

b) Hằng năm, Ban Quản lý di tích thực hiện lập dự toán và báo cáo quyết toán thu, chi tiền công đức, tài trợ cho công tác tu bổ di tích theo quy định, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt; Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo quyết toán thu, chi tiền công đức, tài trợ cho công tác tu bổ di tích theo quy định đến Sở

Tài chính, Sở Văn hóa và Thể thao cùng các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan cấp trên để phục vụ cho công tác quản lý và giám sát thực hiện.

3. Đối với các di tích là cơ sở tôn giáo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quy định này, thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

Điều 5. Thời hạn và phương thức chuyển kinh phí từ nguồn tiền công đức, tài trợ

1. Tùy theo lượng tiền tiếp nhận (bao gồm số tiền tiếp nhận trực tiếp và số tiền trong hòm công đức), định kỳ hằng ngày hoặc hằng tuần, đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố và Ban Quản lý di tích thực hiện kiểm đếm số tiền trong hòm công đức. Khi số tiền tiếp nhận từ 50 triệu đồng trở lên, đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố và Ban Quản lý di tích phải nộp vào tài khoản tại ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước của đơn vị, Ban Quản lý di tích.

2. Định kỳ 6 tháng, đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố và Ban Quản lý di tích được giao trực tiếp quản lý di tích tổ chức quyết toán; trong thời hạn 07 ngày làm việc, sau khi quyết toán được lập, có trách nhiệm chuyển giao theo tỷ lệ phần trăm (%) của tổng kinh phí từ nguồn tiền công đức, tài trợ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 và điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Huế) Quy định việc quản lý thu, chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) sang tài khoản do Sở Văn hoá và Thể thao đã lập.

3. Sở Văn hoá và Thể thao mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước để phản ánh việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tiền công đức, tài trợ cho công tác tu bổ di tích.

4. Đối với các di tích thuộc quần thể di tích Cố đô Huế do Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế trực tiếp quản lý thực hiện theo Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) Ban hành quy chế bảo vệ Di sản văn hoá thế giới quần thể di tích Huế.

Điều 6. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng đối với giấy tờ có giá trị hoặc kim loại quý, đá quý cho mục đích tu bổ di tích

1. Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc ủy quyền Ban Quản lý di tích), đơn vị trực tiếp quản lý di tích thực hiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị trực tiếp quản lý di tích lập báo cáo gửi Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài chính về các nội dung liên quan đến việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng đối với giấy tờ có giá trị hoặc kim loại quý, đá quý từ nguồn công đức, tài trợ cho mục đích tu bổ di tích.

Điều 7. Lựa chọn danh mục di tích hoặc công trình, địa điểm đã được đưa vào Danh mục kiểm kê di tích để thực hiện công tác tu bổ di tích

1. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị trực tiếp quản lý di tích rà soát, lựa chọn hạng mục thuộc một hoặc nhiều di tích, công trình, địa điểm đã được đưa vào Danh mục kiểm kê di tích cần phải tu bổ để lập thành danh mục kèm theo báo cáo đề xuất gửi Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Tài chính xem xét, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Nội dung báo cáo đề xuất tu bổ di tích gồm: Thuyết minh về hiện trạng xuống cấp của các hạng mục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích đã được xếp hạng và công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích; sự cần thiết đầu tư; mục tiêu tu bổ di tích; quy mô, cấp công trình; giải pháp tu bổ di tích; kinh phí và nguồn vốn; thời gian thực hiện; hiệu quả đầu tư sau khi tu bổ di tích.

3. Lựa chọn danh mục để phân bổ nguồn tiền công đức, tài trợ thực hiện tu bổ di tích theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Các di tích thuộc Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 7 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hỗ trợ đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích đã được xếp hạng (nằm ngoài quần thể di tích Cố đô Huế) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) đến năm 2030;

b) Các di tích hoặc công trình, địa điểm đã được đưa vào Danh mục kiểm kê di tích bị xuống cấp nghiêm trọng đã huy động được nguồn vốn xã hội hóa hợp pháp;

c) Các di tích gắn liền với sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên địa bàn thành phố; di tích thuộc quần thể di tích Cố đô Huế đã được UNESCO vinh danh; di tích lịch sử cách mạng quan trọng; di tích kiến trúc nghệ thuật có giá trị đặc biệt, nổi bật; di tích khảo cổ; các di tích có tiềm năng phát huy giá trị, khai thác phát triển du lịch nhưng bị xuống cấp nghiêm trọng;

d) Các di tích thuộc địa phương tập trung nhiều di tích bị xuống cấp hoặc các địa phương có điều kiện kinh tế còn khó khăn hoặc các địa phương có các dự án tu bổ di tích có quy mô đầu tư lớn nhưng không có khả năng huy động nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước.

Điều 8. Phân bổ kinh phí, thanh quyết toán kinh phí

1. Điều kiện và nguyên tắc phân bổ

a) Các di tích đã được xếp hạng; công trình, địa điểm đã được đưa vào Danh mục kiểm kê di tích; di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia của di tích hoặc công trình, địa điểm thuộc Danh mục kiểm kê di tích đang bị xuống cấp;

b) Các hạng mục thực hiện tu bổ di tích phải phù hợp với quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có) và đáp ứng các yêu cầu thực tiễn trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển kinh tế, xã hội.

2. Mức phân bổ

Căn cứ vào số dư hằng năm (tính từ ngày 31 tháng 12) của tài khoản tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tiền công đức, tài trợ, Sở Văn hoá và Thể thao cân đối và lấy ý kiến Sở Tài chính cùng các cơ quan, đơn vị liên quan về danh mục, kinh phí tu bổ di tích trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Huế xem xét quyết định. Mức phân bổ từ tiền công đức, tài trợ để tu bổ di tích trong năm tài chính được quy định như sau:

- a) Số dư dưới 500 triệu đồng: Chưa xem xét trích phân bổ;
- b) Số dư từ 500 triệu đồng trở lên: Các di tích đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt thì định mức phân bổ kinh phí không quá 500 triệu đồng cho 01 di tích; các di tích đã được xếp hạng cấp thành phố thì định mức phân bổ kinh phí không quá 400 triệu đồng cho 01 di tích;
- c) Các di tích nêu tại điểm b khoản này nếu thuộc quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gia đình, dòng tộc (tù đường, nhà thờ họ, lăng mộ dòng họ) và công trình, địa điểm thuộc Danh mục kiểm kê di tích thì định mức phân bổ kinh phí không quá 300 triệu đồng cho 01 di tích hoặc công trình, địa điểm thuộc Danh mục kiểm kê di tích;
- d) Đối với các di tích thuộc quần thể di tích Cố đô Huế do Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế trực tiếp quản lý thực hiện theo Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) Ban hành quy chế bảo vệ Di sản văn hoá thế giới quần thể di tích Huế.

Điều 9. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện, chế độ báo cáo

- 1. Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát chuyên ngành theo quy định hiện hành.
- 2. Định kỳ hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao phối hợp với Thanh tra thành phố, Sở Tài chính tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát và báo cáo kết quả công tác tu bổ di tích địa bàn thành phố từ nguồn công đức và tài trợ theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị

1. Sở Văn hoá và Thể thao

- a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động quản lý trong công tác tu bổ di tích;
- b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị các nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục, thẩm quyền lập, thẩm định, trình phê duyệt, phê duyệt tu bổ di tích từ nguồn công đức và tài trợ;

c) Tổ chức kiểm tra và phối hợp với Thanh tra thành phố cùng các cơ quan chức năng liên quan tiến hành thanh tra, xử lý các trường hợp vi phạm, làm ảnh hưởng xấu đến di tích hoặc công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích;

d) Hằng năm, xây dựng lập danh mục các dự án tu bổ di tích từ nguồn công đức và tài trợ trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế xem xét;

đ) Theo dõi, đôn đốc, giám sát và phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện hiệu quả công tác quản lý tài chính từ nguồn công đức và tài trợ; kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong quá trình tu bổ di tích theo quy định của pháp luật;

2. Sở Tài chính

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí ngân sách phù hợp để kết hợp nguồn tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ di tích của Sở Văn hóa và Thể thao, đơn vị sự nghiệp cấp thành phố trực tiếp quản lý di tích, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Quản lý di tích bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao cùng các Sở, Ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí lồng ghép các nguồn vốn đầu tư hằng năm cùng với nguồn tiền công đức và tài trợ để thực hiện tu bổ di tích;

c) Kiểm tra chuyên ngành việc quản lý, phân bổ và sử dụng kinh phí hoạt động cho mục đích tu bổ di tích;

d) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thẩm định danh mục các di tích và công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích cần tu bổ từ nguồn tiền công đức và tài trợ;

đ) Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao đề tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề liên quan đến tiếp nhận, quản lý và sử dụng đối với giấy tờ có trị giá hoặc kim loại quý, đá quý từ nguồn công đức, tài trợ cho mục đích tu bổ di tích (nếu có).

3. Sở Xây dựng

a) Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công của dự án tu bổ di tích và tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích từ nguồn tiền công đức và tài trợ theo quy định hiện hành về trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố;

b) Thực hiện quản lý không gian, kiến trúc trong quá trình tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức và tài trợ theo quy định;

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị về nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục, thẩm quyền lập, thẩm định, trình phê duyệt theo quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng.

4. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan góp ý về hồ sơ đề nghị tu bổ các di tích, công trình, địa điểm thuộc Danh mục kiểm kê di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo từ nguồn tiền công đức và tài trợ theo thẩm quyền;

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, chức sắc tôn giáo tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình tu bổ các di tích, công trình, địa điểm thuộc Danh mục kiểm kê di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo từ nguồn tiền công đức và tài trợ;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích hoặc công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc xác định ranh giới khoanh vùng bảo vệ di tích, công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích và các vấn đề liên quan đến đất di tích trong quá trình tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức và tài trợ;

b) Phối hợp hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị các nội dung liên quan đến triển khai các dự án bảo vệ môi trường tại di tích và công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích từ nguồn tiền công đức và tài trợ.

6. Thanh tra thành phố

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị được giao trực tiếp quản lý di tích, công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích và các Sở, Ngành có liên quan thanh tra, ngăn chặn và xử lý vi phạm di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trong quá trình tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức và tài trợ.

7. Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

a) Chủ trì lập và triển khai thực hiện các dự án tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức, tài trợ do đơn vị trực tiếp quản lý theo quy định;

b) Báo cáo các nội dung liên quan đến việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng đối với giấy tờ có trị giá hoặc kim loại quý, đá quý từ nguồn công đức, tài trợ cho mục đích tu bổ di tích (nếu có);

c) Quản lý, giám sát việc tổ chức tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức, tài trợ do đơn vị trực tiếp quản lý theo thẩm quyền;

d) Định kỳ gửi Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo tháng, báo cáo quý, báo cáo năm về công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, phát huy giá trị gắn liền với quần thể di tích Cố đô Huế và di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích để Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thành lập Ban Quản lý di tích và bố trí kinh phí hoạt động cho Ban Quản lý di tích theo quy định;

b) Phê duyệt dự toán và báo cáo quyết toán thu, chi tiền công đức, tài trợ cho công tác tu bổ di tích của Ban Quản lý di tích theo quy định;

c) Lập danh mục và báo cáo đề xuất tu bổ di tích của địa phương từ nguồn tiền công đức, tài trợ hằng năm gửi Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Tài chính;

d) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí hằng năm để cùng với nguồn tiền công đức, tài trợ thực hiện công tác tu bổ di tích một cách đồng bộ và hiệu quả;

đ) Báo cáo các nội dung liên quan đến việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng đối với giấy tờ có trị giá hoặc kim khí quý, đá quý từ nguồn công đức, tài trợ cho mục đích tu bổ di tích (nếu có);

e) Phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời mọi hành vi vi phạm làm ảnh hưởng xấu hoặc xâm hại đến di tích, di vật, cổ vật trong quá trình tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức, tài trợ;

g) Kiểm tra, giám sát trong công tác quản lý, bảo vệ đất đai, mặt bằng, cảnh quan, kiến trúc, không gian và hiện vật, cổ vật gắn liền với di tích, công trình, địa điểm nằm trong Danh mục kiểm kê di tích trong quá trình tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức, tài trợ;

h) Phối hợp xử lý các hành vi vi phạm trong quá trình tu bổ di tích từ nguồn tiền công đức, tài trợ./.